

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 473/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1986;

Địa chỉ: tổ A, khu phố A, xã H, tỉnh Gia Lai;

+ Bà Nguyễn Uyên P, sinh năm 1986;

Địa chỉ: 2 đường số B, Khu phố G, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Uyên P và ông Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 150/2012 do Ủy ban nhân dân Phường

H, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03/11/2012 không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Có 2 người con chung là trẻ Nguyễn Thiên B, sinh ngày 16/5/2014; và trẻ Nguyễn Thiên L, sinh ngày 11/5/2021. Bà Nguyễn Uyên P trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung trẻ Nguyễn Thiên B và trẻ Nguyễn Thiên L. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho ông Nguyễn Văn T.

Các đương sự có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai có quyền cản trở. Vì quyền, lợi ích hợp pháp của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

4. Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do bà Nguyễn Uyên P và ông Nguyễn Văn T nộp và được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà ông bà đã nộp theo biên lai số 0016832 ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố H. Bà Nguyễn Uyên P và ông Nguyễn Văn T đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

II. Trường hợp quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thu Hương